



Bản tin Forvis Mazars Việt Nam

Cập nhật Thuế

Nghị định 252/2026/NĐ-CP: Những thay đổi đáng chú ý về quản lý thuế từ ngày 01/07/2026

**forvis
mazars**

Nghị định 252/2026/NĐ-CP

Ngày 30/06/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 252/2026/NĐ-CP (“Nghị định”) quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15. Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/07/2026, bổ sung nhiều quy định mới về quản lý tuân thủ thuế, quản lý thuế đối với nền kinh tế số, hợp tác thuế quốc tế và quản lý nợ thuế.

Các quy định mới phản ánh xu hướng tăng cường quản lý thuế dựa trên dữ liệu, đánh giá rủi ro và mức độ tuân thủ của người nộp thuế, đồng thời mở rộng cơ chế trao đổi thông tin và ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý thuế. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý mà doanh nghiệp và nhà đầu tư nước ngoài cần lưu ý khi rà soát hệ thống quản trị và tuân thủ thuế.



Nghị định 252/2026/NĐ-CP

1. Chuyển đổi sang mô hình quản lý thuế dựa trên dữ liệu, đánh giá rủi ro và mức độ tuân thủ

- Cơ quan thuế sẽ phân loại người nộp thuế theo ngành nghề, quy mô hoạt động, cơ cấu sở hữu, mức độ đóng góp ngân sách và lịch sử tuân thủ để áp dụng các biện pháp quản lý phù hợp.
- Doanh nghiệp được đánh giá có mức độ tuân thủ tốt và rủi ro thấp có thể được hưởng cơ chế quản lý ưu tiên, bao gồm xử lý hồ sơ theo quy trình tự động, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục và tăng cường hỗ trợ từ cơ quan thuế.
- Nghị định tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai cơ chế hoàn thuế, miễn thuế và giảm thuế tự động trên cơ sở dữ liệu và tiêu chí quản lý rủi ro của cơ quan thuế.
- Cơ quan thuế được công khai thông tin người nộp thuế trong một số trường hợp, bao gồm hành vi trốn thuế, chậm nộp tiền thuế quá thời hạn, vi phạm pháp luật thuế ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký; hoặc được đánh giá là có rủi ro rất cao về thuế thông qua phân tích dữ liệu hóa đơn điện tử nhưng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc giải trình theo yêu cầu.

2. Thay đổi về khai bổ sung hồ sơ khai thuế

- Người nộp thuế chỉ được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 05 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ của kỳ tính thuế có sai sót; thời hạn này được rút ngắn so với quy định trước đây.
- Sau thời hạn 05 năm, việc điều chỉnh nghĩa vụ thuế chỉ được cơ quan thuế xem xét đối với các trường hợp làm tăng số thuế phải nộp hoặc làm giảm số thuế được khấu trừ hoặc hoàn thuế, trên cơ sở hồ sơ giải trình và tài liệu do người nộp thuế cung cấp theo quy định.
- Trường hợp cơ quan có thẩm quyền kết luận người bán sử dụng hóa đơn không hợp pháp hoặc sử dụng hóa đơn trái quy định, người mua phải khai bổ sung để điều chỉnh nghĩa vụ thuế của hóa đơn liên quan, kể cả đối với kỳ tính thuế đã được thanh tra hoặc kiểm tra.
- Nghị định lần đầu tiên quy định nguyên tắc xác định tỷ giá áp dụng đối với hồ sơ khai bổ sung thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”) theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (GloBE) và các khoản điều chỉnh phát sinh sau thanh tra, kiểm tra.

3. Điều chỉnh thời hạn khai và nộp thuế

- Thuế TNDN tạm nộp theo quý phải được nộp chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng đầu tiên của quý tiếp theo.
- Đối với cá nhân trực tiếp quyết toán thuế thu nhập cá nhân (“TNCN”) với cơ quan thuế, thời hạn nộp hồ sơ quyết toán là ngày cuối cùng của tháng thứ tư kể từ ngày kết thúc năm dương lịch hoặc kể từ ngày cuối cùng của tháng kết thúc kỳ tính thuế liên tục đủ 12 tháng, tùy từng trường hợp áp dụng.



4. Tăng cường quản lý thuế đối với thương mại điện tử và nhà cung cấp nước ngoài

- Nhà cung cấp nước ngoài có hoạt động kinh doanh tại Việt Nam thông qua nền tảng thương mại điện tử được áp dụng cơ chế kê khai theo tháng hoặc theo từng lần phát sinh, tùy thuộc tính chất hoạt động thường xuyên hay không thường xuyên.
- Nghị định bổ sung cơ chế cho phép chủ quản nền tảng thương mại điện tử có chức năng đặt hàng trực tuyến và thanh toán trực tuyến thực hiện khấu trừ và nộp thay thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”) và thuế TNDN cho nhà cung cấp nước ngoài phát sinh doanh thu tại Việt Nam.
- Tổ chức tại Việt Nam đã thực hiện khấu trừ và nộp thay thuế cho nhà cung cấp nước ngoài hoặc cá nhân không cư trú phải thông báo cho chủ quản nền tảng thương mại điện tử nhằm tránh việc khấu trừ trùng đối với cùng một giao dịch.
- Cá nhân không cư trú kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử không có chức năng đặt hàng và thanh toán trực tuyến phải tự đăng ký thuế, kê khai và nộp thuế theo từng lần phát sinh.

5. Các trường hợp áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh

- Biện pháp tạm hoãn xuất cảnh có thể được áp dụng đối với cá nhân kinh doanh và chủ hộ kinh doanh có nợ thuế từ 50 triệu đồng trở lên và quá hạn trên 120 ngày đang bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.
- Người đại diện theo pháp luật và chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp có nợ thuế từ 500 triệu đồng trở lên và quá hạn trên 120 ngày cũng có thể thuộc diện bị tạm hoãn xuất cảnh.
- Trường hợp doanh nghiệp bị thông báo không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký nhưng không thực hiện thủ tục khôi phục tình trạng hoạt động hoặc chấm dứt hiệu lực mã số thuế trong thời hạn 120 ngày, người đại diện theo pháp luật và chủ sở hữu hưởng lợi cũng có thể bị áp dụng biện pháp này.
- Chủ doanh nghiệp hoặc người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp bị thông báo không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký phải hoàn thành nghĩa vụ khai và nộp thuế trước khi thực hiện đăng ký thuế cho doanh nghiệp mới.
- Biện pháp tạm hoãn xuất cảnh sẽ được hủy bỏ khi người nộp thuế đáp ứng các điều kiện theo quy định, bao gồm trường hợp số nợ thuế còn lại sau khi thanh toán giảm xuống dưới ngưỡng áp dụng.

Nghị định 252/2026/NĐ-CP

6. Các trường hợp cơ quan thuế được công khai thông tin người nộp thuế

- Cơ quan thuế được công khai thông tin đối với người nộp thuế có hành vi trốn thuế hoặc không thực hiện nghĩa vụ nộp thuế, tiền chậm nộp và tiền phạt theo quy định.
- Thông tin người nộp thuế cũng có thể được công khai khi vi phạm pháp luật thuế làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức hoặc cá nhân khác.
- Cơ quan thuế có quyền công khai thông tin đối với người nộp thuế không thực hiện yêu cầu của cơ quan thuế, bao gồm không cung cấp thông tin hoặc tài liệu; không chấp hành quyết định kiểm tra; không giải trình theo yêu cầu về rủi ro hóa đơn điện tử; hoặc có hành vi cản trở hoạt động quản lý thuế.
- Thông tin cũng được công khai đối với người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, tạm ngừng kinh doanh hoặc chấm dứt hoạt động nhưng chưa hoàn tất thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế.

7. Điều kiện chuyển lợi nhuận ra nước ngoài được quy định chặt chẽ hơn

- Nhà đầu tư nước ngoài chỉ được chuyển lợi nhuận ra nước ngoài sau khi doanh nghiệp tại Việt Nam đã hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ về thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt và các nghĩa vụ tài chính khác, đồng thời không còn nợ thuế tại thời điểm chuyển lợi nhuận.
- Doanh nghiệp phải hoàn tất việc nộp báo cáo tài chính đã được kiểm toán và hồ sơ quyết toán thuế TNDN trước khi thực hiện chuyển lợi nhuận.
- Khi chấm dứt hoạt động đầu tư trực tiếp tại Việt Nam, doanh nghiệp phải hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ thuế, bao gồm cả các khoản nghĩa vụ thuế chưa đến hạn nộp theo quy định.





8. Tăng cường minh bạch thông tin và hợp tác thuế quốc tế

- Người nộp thuế và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin về chủ sở hữu pháp lý, chủ sở hữu hưởng lợi, thông tin ngân hàng, thông tin kế toán và các dữ liệu khác phục vụ công tác quản lý thuế theo các điều ước và thỏa thuận quốc tế về thuế.
- Nghĩa vụ báo cáo được mở rộng đối với Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia (CbCR), Chuẩn mực báo cáo thông tin tài khoản tài chính (CRS), báo cáo tài sản mã hóa và các nghĩa vụ báo cáo quốc tế khác mà Việt Nam cam kết thực hiện.
- Chi nhánh và văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam phải kê khai thông tin về chủ sở hữu pháp lý và chủ sở hữu hưởng lợi của công ty mẹ khi đăng ký thuế lần đầu và khi thay đổi thông tin đăng ký thuế; đồng thời lưu giữ hồ sơ liên quan tối thiểu 05 năm.
- Nghị định cũng bổ sung cơ chế kiểm tra thuế đồng thời với cơ quan thuế nước ngoài theo các thỏa thuận hỗ trợ hành chính thuế đa phương mà Việt Nam là thành viên.

9. Hiệu lực thi hành và quy định chuyển tiếp

- Nghị định số 252/2026/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/07/2026.
- Các quy định hiện hành về phân bổ số thuế GTGT phải nộp đối với hoạt động xây dựng, chuyển nhượng bất động sản, cơ sở sản xuất, nhà máy thủy điện nằm trên nhiều địa bàn và hoạt động kinh doanh dịch vụ viễn thông tiếp tục được áp dụng đến hết ngày 31/12/2026.

Liên hệ

Nguyễn Hải Minh

Phó Tổng Giám đốc

Phụ trách Dịch vụ tư vấn

minh.nguyen@forvismazars.com

Nguyễn Minh Đa

Phó Tổng Giám đốc

Tư vấn thuế, Dịch vụ tư vấn

da.nguyen@forvismazars.com

Phạm Quang Huy

Giám đốc

Dịch vụ tư vấn

huy.pham@forvismazars.com

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 9 - 11, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du,
Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 28 38 241 493

Văn phòng Hà Nội

Tầng 14, Tòa nhà Peakview, 36 Hoàng Cầu,
Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84 24 39 36 10 31

Tìm hiểu thêm

Website: www.forvismazars.com/vn

Facebook: www.facebook.com/ForvisMazarsVN

LinkedIn: www.linkedin.com/company/forvis-mazars-in-vietnam



**Bản tin cập nhật thông tin thuế & pháp lý của Forvis Mazars Việt Nam được soạn thảo nhằm mục đích cung cấp các thông tin cập nhật về chuyên môn tại Việt Nam. Các thông tin và phân tích, bình luận trong Bản tin này chỉ mang tính hướng dẫn chung và được trích dẫn, diễn giải từ các văn bản do cơ quan nhà nước ban hành. Chúng tôi khuyến nghị khách hàng liên hệ với đội ngũ tư vấn của Forvis Mazars Việt Nam để được tư vấn chi tiết về mặt chuyên môn cho từng trường hợp cụ thể.*

Forvis Mazars là mạng lưới dịch vụ chuyên nghiệp hàng đầu toàn cầu hoạt động với một thương hiệu duy nhất gồm hai thành viên: Forvis Mazars tại Mỹ và Forvis Mazars Group, một mô hình hợp nhất quốc tế hoạt động tại hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ. Chúng tôi cam kết mang đến trải nghiệm độc đáo trong việc cung cấp dịch vụ kiểm toán, đảm bảo, thuế và tư vấn trên phạm vi toàn cầu.

www.forvismazars.com/vn

**forvis
mazars**